

Bản án số: 26/2017/KDTM-ST

Ngày: 31/7/2017

V/v tranh chấp hợp đồng dịch vụ

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thanh Hương

2. Ông Nguyễn Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Việt Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2017/TLST-KDTM ngày 17 tháng 3 năm 2017 về “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2017/QĐXXST-KDTM ngày 27 tháng 6 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2017/QĐST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Tổng công ty Dịch vụ Viễn Thông; địa chỉ: 57 đường Huỳnh Thúc Kháng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Võ Thị Phúc Lộc; địa chỉ: 447B đường Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền. (Giấy ủy quyền số 772/GUQ-TTKDHCM-NVC ngày 30/11/2016); (vắng mặt)

2. Bị đơn: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ HGS; địa chỉ: đường Ông Ích Khiêm, Phường M, Quận XI, Thành phố H;

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Hòa P; địa chỉ: đường Ông Ích Khiêm, Phường M, Quận XI, Thành phố H - Giám đốc là người đại diện theo pháp luật; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 30/11/2016, các bản tự khai, các Biên bản không tiến hành hòa giải được cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn – bà Võ Thị Phúc Lộc trình bày:

Công TNHH Thương mại Dịch vụ HGS có ký hợp đồng dịch vụ với Tổng công ty Dịch vụ Viễn Thông yêu cầu cung cấp dịch vụ cho các thuê bao: 84913595953; 84918595953; 84913891897.

Tuy nhiên trong quá trình sử dụng Công ty HGS đã không thanh toán tiền cước phí điện thoại như sau:

STT	Số hợp đồng	Ngày ký	Số thuê bao	Số tiền nợ	Thời gian nợ
1	0110248	07/11/2014	84913595953	1.044.301đ	T11,12/2015-01/2016
2	0110248	07/11/2014	84918595953	947.370đ	T9-11/2015
3	0110248	07/11/2014	84913891897	504.765đ	T2-T4/2016
Tổng cộng				2.496.436đ	

Do đó, Tổng công ty Dịch vụ Viễn Thông yêu cầu Tòa án buộc Công TNHH Thương mại Dịch vụ HGS thanh toán số tiền 2.496.436đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, không yêu cầu tính lãi.

Tòa án nhân dân Quận 11 đã thực hiện đầy đủ thủ tục tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đối với bị đơn nhưng phía bị đơn đã không đến Tòa án để giải quyết. Do đó, Tòa án không thể tiến hành ghi nhận ý kiến đối với phía bị đơn được.

Tại phiên Tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa có ý kiến như sau:

- Về Thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, thông báo thụ lý vi phạm thời hạn tổng đạt cho bị đơn. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tiến hành trình tự tố tụng đúng quy định của pháp luật, thời hạn đưa vụ án ra xét xử vượt quá thời hạn quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án:

Tổng công ty Dịch vụ Viễn thông khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ” với Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ HGS. Bị đơn có trụ sở tại Quận 11 nên Tòa án nhân dân Quận 11 thụ lý và giải quyết là đúng theo quy định tại Khoản 1 Điều 30, Điểm a Khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Phiên tòa xét xử vụ án được mở vào lúc 8 giờ ngày 14/6/2017 và 14 giờ 00 ngày 31/7/2017, Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ HGS đã được thông báo về thời gian và địa điểm xét xử vụ án nêu trên nhưng đều vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Xét yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ vào Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ viễn thông ngày 07/11/2014 giữa Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ HGS (gọi tắt là Công ty HGS) với Tổng công ty Dịch vụ Viễn Thông (gọi tắt là VNPT) có cơ sở xác định Công ty HGS đã hòa mạng thuê bao các số điện thoại sau: 0913595953, 0918595953, 0913891897.

Căn cứ các thông báo cước điện thoại vinaphone trả sau tháng 5/2016, tháng 10/2016 cho thấy trong quá trình sử dụng thuê bao điện thoại nêu trên, Công ty HGS chưa thanh toán tiền cước điện thoại đối với số thuê bao 0913595953 từ tháng 11/2015 đến tháng 01/2016 là 1.044.301 đồng; đối với số thuê bao 0918595953 từ tháng 9 đến tháng 11/2015 là 947.370 đồng; đối với số thuê bao 0913891897 từ tháng 02 đến tháng 4/2016 là 504.765 đồng; tổng cộng là 2.496.436 đồng cho Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam.

Theo kết quả xác minh của Công an Phường 10, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 03/5/2017 như sau: “Đương sự Nguyễn Hòa P hiện cư trú tại đường Ông Ích Khiêm, Phường M, Quận XI, Thành phố H”. Công văn số 4278/PĐKKD-KT của Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp thông tin “Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ HGS và đơn vị trực thuộc chưa đăng ký giải thể”.

Điều 96 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định về giao nộp tài liệu, chứng cứ: Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ việc dân sự, đương sự có quyền và nghĩa vụ giao nộp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án; nếu đương sự không giao nộp hoặc giao nộp không đầy đủ tài liệu, chứng cứ thì Tòa án căn cứ vào tài liệu, chứng cứ mà đương sự đã giao nộp và Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án.

Khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng: Thông báo về việc thụ lý vụ án, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa. Thông báo về việc thụ lý vụ án đã ghi rõ nội dung sự việc, yêu cầu của

nguyên đơn và các tài liệu chứng minh cho yêu cầu của nguyên đơn, nhưng phía bị đơn không đến Tòa án để giải quyết vụ án, không có ý kiến phản hồi về yêu cầu của nguyên đơn, không cung cấp chứng cứ chứng minh đã trả số tiền cước phí sử dụng dịch vụ nêu trên cho nguyên đơn. Như vậy bị đơn đã tự tước bỏ quyền chứng minh và cung cấp chứng cứ của mình.

Khoản 1 Điều 85 Luật Thương mại năm 2005 quy định về nghĩa vụ của khách hàng như sau: “Thanh toán tiền cung ứng dịch vụ như đã thoả thuận trong hợp đồng”.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả cho nguyên đơn tổng số tiền sử dụng dịch vụ chưa thanh toán là 2.496.436 đồng, khi bản án có hiệu lực pháp luật, không yêu cầu trả tiền lãi.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm :

Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ HGS phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 2.000.000 (hai triệu) đồng.

Tổng công ty Dịch vụ Viễn Thông không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 của Bộ luật tố Tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 85, Điều 306 của Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14; Danh mục về án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016);

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Tổng công ty Dịch vụ Viễn Thông về việc yêu cầu Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ HGS trả nợ.

2. Buộc Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ HGS có nghĩa vụ trả cho Tổng công ty Dịch vụ Viễn Thông số tiền là 2.496.436 (hai triệu bốn trăm chín mươi sáu nghìn bốn trăm ba mươi sáu) đồng, khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ HGS chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ HGS phải trả tiền lãi trên số tiền chậm trả theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ HGS phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.000.000 (hai triệu) đồng.

Hoàn trả lại cho Tổng công ty Dịch vụ Viễn Thông số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.000.000 (hai triệu) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AG/20141/0003903 ngày 13/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Về quyền kháng cáo: Tổng công ty Dịch vụ Viễn Thông và Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ HGS vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Bích Duyên